

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2026/HNGĐ-ST

Ngày 12-8-2026

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Hoàng Văn Tuấn.

- Bà: Trần Thị Ái Việt.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tâm.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa.

Ngày 12 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 184/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn Tân Đ, xã Đông S, tỉnh QN. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Xuân Th, sinh năm 2000.

Nơi đăng ký thường trú: Đội 2, thôn Hà Tr, xã Sơn T, tỉnh QN.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 4, thôn Lâm Lộc N, xã Sơn Tịnh, tỉnh QN.

Đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện (bổ sung) ngày 09/9/2025, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Xuân Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh H, huyện Sơn T (nay là xã Sơn T) tỉnh QN vào ngày 23/12/2022, theo Trích lục kết hôn số 774/TLKH-BT ngày 23/12/2022.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại xã Tịnh H, huyện S T (nay là xã Sơn T), tỉnh QN. Trong quá trình chung sống, chị và anh Th đã phát sinh nhiều

mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do sự thiếu tôn trọng, miệt thị, xúc phạm nhau, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng nặng nề không còn hạnh phúc, mặc dù đã nhiều lần cùng nhau ngồi lại tâm sự, chia sẻ quan điểm để duy trì hạnh phúc gia đình nhưng vẫn không có kết quả, tình trạng mâu thuẫn kéo dài, cuộc sống chung không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Xuân Th.

Khi ly hôn:

- *Về con chung*: Chị có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần M A, sinh ngày 01/7/2023, không yêu cầu anh Trần Xuân Th cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, tài sản chung và nghĩa vụ tài sản*: Chị H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trần Xuân Th: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án; giấy triệu tập để làm việc, mặc dù đã được giải thích rõ quyền và nghĩa vụ của anh trong vụ án nhưng anh Thiệu đã từ chối nhận các văn bản do Tòa án tổng đạt, đồng thời anh Thiệu cũng không có văn bản trình bày hoặc ý kiến phản hồi gì gửi đến Tòa án. Theo biên bản xác minh thông tin cư trú số: 527/CAX(CSKV) ngày 25/5/2026 của Công an xã Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xác định, anh Thiệu vẫn đang đăng ký thường trú tại thôn Hà Trung, xã Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi nhưng anh Thiệu đang sinh sống tại xóm 4, thôn Lâm Lộc Nam, xã Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không hòa giải được vì lý do anh Trần xuân Th không đến Tòa để tham gia phiên hòa giải mặc dù Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ đối với 2 lần hòa giải theo qui định của pháp luật.

Kết quả xác minh tại địa phương thấy rằng: Vợ chồng chị H và anh Th đúng là vợ chồng hợp pháp, lúc đầu chung sống hạnh phúc nhưng mấy năm gần đây có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Th không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc vợ, con dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Đối với việc chị H nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, mong Toà án xem xét vì trong thời qua, cháu Trần Minh An sống cùng với chị H và do chị H chăm sóc. Hiện nay, chị H có công việc và thu nhập ổn định nên Toà án giao con chung cho chị Huệ trực tiếp nuôi dưỡng là đảm bảo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi tham gia phiên tòa sơ thẩm:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định về thẩm quyền thụ lý; về xác định tư cách tham gia tố tụng; xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ; trình tự thụ lý; việc giao nhận thông báo thụ lý; về thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chị H và anh Thiệu có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị H yêu cầu được ly hôn anh Thiệu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 5, Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 47, Điều 48, Điều 51, Điều 97, Điều 144, Điều 147 và Điều 207, Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Xuân Th, giao con chung tên Trần Minh A, sinh ngày 01/7/2023 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không yêu cầu anh Thiệu cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí được giải quyết theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật. Theo biên bản xác minh tại Công an xã Sơn Tịnh xác định, anh Thiệu vẫn đang đăng ký thường trú tại đội 2, thôn Hà Trung, xã Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình Tòa án giải quyết, anh Thiệu đang sinh sống tại xóm 4, thôn Lâm Lộc Nam, xã Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi và anh Thiệu từ chối nhận thay văn bản tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy việc Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng là phù hợp, đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, anh Trần Xuân Th tiếp tục vắng mặt không rõ lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Thiệu và chị H.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ hôn nhân*: Theo đơn khởi kiện (bổ sung) ngày 09/9/2025, các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn chị Nguyễn Thị H cung cấp tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy, chị H và anh Th có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh H, huyện Sơn T (nay là xã Sơn T), tỉnh QN vào ngày 23/12/2022, theo Trích lục kết hôn số 774/TLKH-BS ngày 23/12/2022 nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H*: Hội đồng xét xử nhận thấy chị Huệ và anh Thiệu kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh H, huyện Sơn T (nay là xã Sơn T), tỉnh QN vào ngày 23/12/2022 theo Trích lục kết hôn số 774/TLKH-BS ngày 23/12/2022 trên cơ sở tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung phát sinh nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Huệ kiên quyết xin ly hôn, anh Trần Xuân Th đã được Tòa án thông báo hợp lệ về yêu cầu xin ly hôn của chị H nhưng không gửi văn bản trình bày ý kiến và không tham gia hòa giải, không có mặt tại các phiên họp, phiên tòa, điều này thể hiện anh Th không đưa ra được phương án khắc phục tình trạng mâu thuẫn vợ chồng. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Th đã có mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, có căn cứ xác định tình trạng hôn nhân của chị H và anh Th đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Đồng thời, qua kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại nơi anh Th và chị Huệ cư trú cho rằng nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa anh Th, chị H là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Th không lo làm ăn, không quan tâm đến gia đình và không quan tâm đến vợ, con nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Trong quá trình giải quyết, mặc dù đã được Tòa án triệu tập và thông báo hòa giải cho anh Thiệu biết nhưng anh Thiệu vắng mặt, không có giải pháp gì để vợ chồng hòa giải, đoàn tụ. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng anh Thiệu và chị H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng chỉ là sự ràng buộc về mặt pháp lý sẽ không mang lại hạnh phúc cho nhau nên yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Xuân Th là phù hợp tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Xuân Th có một con chung là cháu Trần Minh A, sinh ngày 01/7/2023, hiện cháu A đang ở với chị H tại thôn Tân Đức, xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Khi ly hôn chị Huệ có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu A, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Khi sống ly thân từ tháng 01/2024 đến nay chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Minh A tại xã Đông S, tỉnh QN. Xét thấy chị H có đủ điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu A. Do đó, để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của cháu Trần Minh A, cần giao cháu cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu anh Thiệu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên, nghĩa vụ cấp dưỡng của cha, mẹ đối với con chưa thành niên là nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; trường hợp sau này có yêu cầu thì sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác theo quy định. Anh Trần Xuân Th là cha của cháu Trần Minh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn. Chị H và các cá nhân, tổ chức khác không được cản trở việc anh Thiệu thực hiện quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

[5] *Về tài sản chung, tài sản riêng và nghĩa vụ tài sản*: Chị Nguyễn Thị H xác định vợ chồng không có tài sản chung, tài sản riêng và nghĩa vụ tài sản, đồng thời không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Trần Xuân Th không có ý kiến gì. Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nếu sau này các bên có tranh chấp và có yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

[6] *Về ý kiến của kiểm sát viên*: ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo*: các đương sự có quyền kháng cáo theo Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 8; Điều 9; khoản 1 Điều 51; Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Xuân Th.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Minh A, sinh ngày 01/7/2023 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Trần Xuân Thi không cấp dưỡng nuôi con.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản riêng, tài sản riêng và nghĩa vụ tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003076 ngày 19/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6 và Điều 7 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 3 – Quảng Ngãi;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Sơn Tịnh;
- Lưu hồ sơ + Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Ánh Tuyết

